

TỔNG HỢP 11 BIỂU MẪU KIỂM KÊ TÀI SẢN

BIỂU MẪU

TỔNG HỢP 11 BIỂU MẪU KIỂM KÊ TÀI SẢN

Địa chỉ:.....

(Ban hành theo TT số 24/2010/TT-BTC ngày 23/02/2010 của Bộ Tài chính)

Năm:.....

[illegible]

	...																				
II	Máy móc thiết bị																				

Lập, ngày ... tháng ... năm ...

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Chủ nhiệm HTX
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Đơn vị:.....
Bộ phận:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

Thời điểm kiểm kê:.....giờngàythángnăm

- Ông/Bà:.....chức vụ.....Đại diện.....Trưởng ban
- Ông/Bà:.....chức vụ.....Đại diện.....Ủy viên
- Ông/Bà:.....chức vụ.....Đại diện.....Ủy viên

[illegible]

	Cộng												
--	-------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Giám đốc
 (Ghi ý kiến giải quyết số chênh lệch)
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Ngày tháng..... năm
Trưởng Ban kiểm kê
(Ký, họ tên)

Đơn vị: TH Pú Đao

Bộ phận:

Mã đơn vị SDNS:

Mẫu số C53-HD

(Ban hành kèm theo QĐ số 19/2006/QĐ-BTC
ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ tài chính)

Số:

Thời điểm kiểm kê: giờ ngày ... tháng ... năm 2012.

Ban kiểm kê gồm:

- Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Trưởng ban.

- Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên.

- Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên.

Đã kiểm kê TSCĐ, kết quả như sau:

[illegible]

Thủ trưởng đơn vị
(Ý kiến giải quyết số chênh lệch)
(Ký và ghi rõ họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trưởng ban kiểm kê
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 4:

Phụ lục 01/TSDA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM KÊ TÀI SẢN CỦA DỰ ÁN KẾT THÚC
(Ban hành kèm theo Thông tư số 116/2005/TT-BTC
ngày 19 tháng 12 năm 2005 của Bộ Tài chính)

1. Tên dự án:.....
Thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của các đoàn thể hoặc Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, thành phố, UBND cấp huyện.....
2. Thời điểm kiểm kê: ... giờ, ngày..... tháng năm.....
3. Thành phần gồm:
- Ông (bà):..... Chức vụ:.....
- Ông (bà):..... Chức vụ:.....
- Ông (bà):..... Chức vụ:.....
4. Kết quả kiểm kê:

S T T	Danh mục tài sản (chi tiết theo từng loại tài sản)	Đo n vị tính	Nă m đưa vào sử dụng	Số liệu tài sản theo sổ kế toán			Số lượng tài sản theo kiểm kê	Số lượng tài sản thừa, thiếu		Ghi chú
				Số lượng	Ngu yên giá(đồng)	GT CL (đồng ng)		Th ừa	Thi ếu	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11

5. Nguyên nhân thừa, thiếu:
6. Kiến nghị, đề xuất hướng xử lý:

Ngày..... tháng.... năm

Thành phần tham gia kiểm kê (ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 5:

Đơn vị:.....

Bộ phận:.....

Mẫu số: 03 - VT

(Ban hành theo QĐ số: 48/2006/QĐ- BTC

Ngày 14/9/2006 của Bộ trưởng BTC)

**BIÊN BẢN KIỂM NGHIỆM
VẬT TƯ, CÔNG CỤ, SẢN PHẨM, HÀNG HÓA**

Ngày....tháng ...năm....

Số.....

- Căn cứ.....sốngày....tháng....năm.....của.....

Ban kiểm nghiệm gồm:

+ Ông/Bà Chức vụ

Đại diện Trưởng ban

+ Ông/Bà Chức vụ

Đại diện Ủy viên

+ Ông/Bà Chức vụ

Đại diện Ủy viên

Đã kiểm nghiệm các loại:

Số T T	Tên, nhãn hiệu, quy cách vật tư, công cụ, sản phẩm, hàng hóa	Mã số	Phương thức kiểm nghiệm	Đơn vị tính	Số lượng theo chứng từ	Kết quả kiểm nghiệm		Ghi chú
						Số lượng đúng quy cách, phẩm chất	Số lượng không đúng quy cách, phẩm chất	
A	B	C	D	E	1	2	3	F

Ý kiến của Ban kiểm nghiệm:.....

.....

Đại diện kỹ thuật

(Ký, họ tên)

Thủ kho

(Ký, họ tên)

Trưởng ban

(Ký, họ tên)

Mẫu số 6:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

KIỂM KÊ TBDH- TÀI SẢN PHÒNG HỌC BỘ MÔN

Năm học: 20.....- 20.....

Phòng học bộ môn:.....

Hôm nay ngày..... tháng.... năm 20.....

Ban thanh- kiểm tra Trường THCS Đồng Thịnh- Sông Lô. Tổ chức kiểm kê
TBDH và tài sản khác có trong phòng học bộ môn:.....của nhà
trường.

Với những nội dung như sau:

I.Thành phần ban kiểm tra:

1.Đ/c: Nguyễn Xuân Dũng

Chức vụ: P.Hiệu trưởng

-Trưởng ban.

2.Đ/c: Trần Xuân Tình

Chức vụ: Thanh tra

-P.Trường

ban.

3.Đ/c: Chức vụ: Ủy viên.

..Chức vụ:..... Ủy viên.

.. Ủy viên.

4.Đ/c: Chức vụ: Ủy viên.

..Chức vụ: Ủy viên.

.. Ủy viên.

5.Đ/c: Chức vụ: Ủy viên.

..Chức vụ:Ủy viên.

...Ủy viên.

6.Đ/c: Chức vụ: Ủy viên.

..Chức vụ:Ủy viên.

...Ủy viên.

7.Đ/c: Chức vụ: Ủy viên.

..Chức vụ:Ủy viên.

...Ủy viên.

II.Nội dung kiểm tra: Tổng kiểm kê các TBDH và tài sản khác có trong phòng học bộ môn

III. Kết quả kiểm tra: *Danh mục các loại TBDH- Tài sản khác có trong phòng học bộ môn:*

[illegible]